Tên bài dạy: LUYỆN TẬP CHUNG

Môn học: Toán; lớp: 7

Thời gian thực hiện: 2 tiết

# MỤC TIÊU

## Về kiến thức, kĩ năng

+ Củng cố khái niệm và tính chất của đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch.

+ Rèn luyện kĩ năng nhận biết các đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch.

+ Vận dụng được tính chất của đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch trong giải toán.

+ Giải được một số bài toán có nội dung thực tiễn liên quan đến đại lượng tỉ lệ thuận và đại lượng tỉ lệ nghịch

## Về năng lực

+ Rèn luyện và phát triển năng lực toán học, đặc biệt là năng lực tư duy và lập luận toán học.

+ Góp phần phát triển các năng lực chung như năng lực giao tiếp và hợp tác (qua việc thực hiện hoạt động nhóm, …), năng lực thuyết trình, báo cáo (khi trình bày kết quả của nhóm), năng lực tự chủ và tự học (khi đọc phần Đọc hiểu – Nghe hiểu, làm bài tập ở nhà), …

## Về phẩm chất

Góp phần giúp HS rèn luyện và phát triển các phẩm chất tốt đẹp (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm):

+ Tích cực phát biểu, xây dựng bài và tham gia các hoạt động nhóm;

+ Có ý thức tích cực tìm tòi, sáng tạo trong học tập; phát huy điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu của bản thân.

# THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

## Giáo viên:

## + Kế hoạch bài dạy, máy chiếu, dụng cụ dạy học.

## Học sinh:

+ SGK, vở ghi, dụng cụ học tập.

+ Ôn lại nội kiến thức, ôn lại tính chất của dãy tỉ số bằng nhau.

# TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

# TIẾT 1

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** |
| --- | --- |
| ***(10 phút)***  **Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về khái niệm và tính chất của đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch.  **Nội dung:** HS quan sát và hoàn thành bảng so sánh giữa đại lượng tỉ lệ thuận và tỉ lệ nghịch.  **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS. Tổ chức hoạt động: HS làm việc cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. | |
| * GV đưa bảng so sánh giữa đại lượng tỉ lệ thuận và tỉ lệ nghịch. * GV chia lớp thành 2 đội, yêu cầu HS tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn”.  |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | ĐL tỉ lệ thuận | ĐL tỉ lệ nghịch | | Khái niệm |  |  | | Tính chất |  |  |  * GV nhận xét, chốt kiến thức. | * HS quan sát và thực hiện cặp đôi.   - HS nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm mình.  - Lắng nghe, khám phá kiến thức về tỉ lệ thức. |
| ***(10 phút)***  **Nhận biết tỉ lệ nghịch.**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được khái niệm tỉ lệ nghịch.  **Nội dung:** HS làm bài tập 6.28.  **Sản phẩm:** Lời giải của HS.  **Tổ chức thực hiện:** HS hoạt động cặp đôi, dưới sự hướng dẫn của GV. | |
| - GV y/c HS đọc đề và làm bài tập 6.28. | * HS quan sát và thực hiện cặp đôi.  1. x và z tỉ lệ thuận với nhau. 2. x và z tỉ lệ nghịch với nhau. 3. x và z tỉ lệ thuận với nhau.   - HS nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm mình.  - Lắng nghe, khám phá kiến thức về tỉ lệ thức. |
| ***(20 phút)***  **Mục tiêu:** Giải được một số bài toán có nội dung thực tiễn liên quan đến đại lượng tỉ lệ nghịch.  **Nội dung:** HS làm bài tập 6.29; 6.30. Sản phẩm: Lời giải của HS.Tổ chức thực hiện: HS hoạt động nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | |
| **BÀI TẬP 6.29.**  - GV YC HS đọc đề bài tập 6.29.  - GV Hướng dẫn học sinh phân tích các dữ liệu của đề để giải bài tập.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm .  - Các nhóm thảo luận độc lập để thực hiện hoạt động. Nhóm được chọn cử đại diện lên báo cáo trước lớp, các nhóm khác theo dõi và góp ý nếu cần. | **BÀI TẬP 6.29.**  Gọi a, b lần lượt là khối lượng đồng và kẽm nguyên chất để sản xuất 150kg đồng thau  Theo đề, ta có**:**  và  Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau:    Suy ra :    Vậy cần 90kg đồng và 60kg kẽm nguyên chất để sản xuất 150kg đồng thau |
| **BÀI TẬP 6.30.**  - GV YC HS đọc đề bài tập 6.30.  - GV Hướng dẫn học sinh phân tích các dữ liệu của đề để giải bài tập.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm .  - Các nhóm thảo luận độc lập để thực hiện hoạt động. Nhóm được chọn cử đại diện lên báo cáo trước lớp, các nhóm khác theo dõi và góp ý nếu cần. | **BÀI TẬP 6.30.**  Gọi x (giờ) là thời gian để người thợ học việc hoàn thành công việc.  Theo đề, ta có**:**  (giờ)  Vậy người thợ học việc phải mất 72 giờ để hoàn thành công việc. |
| ***(5 phút)***   * GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Khái niệm tỉ lệ nghịch, các tính chất của tỉ lệ nghịch. * Nhắc HS về nhà ôn tập lại các nội dung đã học. * Xem lại các bài tập đã giải. * Xem trước bài tập 6.29 và 6.31 để tiết sau tiếp tục Luyện tập bài 22 và bài 23. | |

**TIẾT 2**

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** |
| --- | --- |
| ***(40 phút)***  **Mục tiêu:** Giải được một số bài toán có nội dung thực tiễn liên quan đến đại lượng tỉ lệ thuận và tính chất dãy tỉ số bằng nhau.  **Nội dung:** HS làm bài tập 6.31, 6.32 Sản phẩm: Lời giải của HS. **Tổ chức thực hiện:** HS hoạt động nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | |
| **BÀI TẬP 6.31.**  - GV yêu cầu HS thực hiện bài tập 6.31 theo nhóm  - HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ và treo sản phẩm của nhóm quanh phòng học. *(kĩ thuật phòng tranh)*  - HS đi quan sát và nghe các nhóm trình bày và đưa ra các câu hỏi và nhận xét cách trình bày bài giải của nhóm bạn  - Sau đó GV cho nhóm khác nhận xét câu trả lời và tổng kết kiến thức. | **BÀI TẬP 6.31.**  + Gọi a, b, c, d lần lượt là số cuốn sách mà các lớp 7A, 7B, 7C, 7D đã quyên góp được cho thư viện.  Khi đó:  Vì số cuốn sách khuyên góp được tỉ lệ với số học sinh các lớp nên  Khi đó số sách mà các lớp khuyên góp được là:  cuốn  cuốn  cuốn |
| **BÀI TẬP 6.32.**  - GV yêu cầu HS thực hiện bài tập 6.32 theo nhóm  - HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ và treo sản phẩm của nhóm quanh phòng học. *(kĩ thuật phòng tranh)*  - HS đi quan sát và nghe các nhóm trình bày và đưa ra các câu hỏi và nhận xét cách trình bày bài giải của nhóm bạn  - Sau đó GV cho nhóm khác nhận xét câu trả lời và tổng kết kiến thức. | **BÀI TẬP 6.32.**  Gọi x, y, z lần lượt là số cuốn sách tham khảo môn Toán của khối 6, khối 7 và khối 8  Vì số tiền dùng để mua mỗi loại sách là như nhau nên giá thành của mỗi loại sách và số cuốn sách tương ứng loại đó mua được là hai đại lượng tỉ lệ nghịch.  Theo đề ta có:  x.40 = y.45 = z.50 và x + y + z = 121  hay: và x + y + z = 121  Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:    Suy ra:  (cuốn sách)  (cuốn sách)  (cuốn sách)  Vậy thư viện đó đã mua 45 cuốn sách tham khảo lớp 6, 40 cuốn sách tham khảo lớp 7 và 36 cuốn sách tham khảo lớp 8 |
| ***(5 phút)***   * Nhắc HS về nhà ôn tập các nội dung đã học. * Làm lại các bài tập đã giải và làm thêm các bài tập trong sách bài tập. * Ôn tập các nội dung kiến thức đã học ở chương VI để tiết sau: Ôn tập chương VI. | |